

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÈO VẠC
TỈNH HÀ GIANG
Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 08-12-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Sùng Thị Máy

Bà Hầu Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Mua Mí Chứ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Vàng Mí Chứ - Kiểm sát viên.

Ngày 08/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Vũ Mí C (tên gọi khác: Không có); sinh năm 1995, tại: huyện M, tỉnh H; nơi cư trú: thôn N, xã N1, huyện M, tỉnh H; dân tộc: Hmông; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: làm nương; con ông: Vũ Mí H, sinh năm 1973 và bà Sùng Thị S (đã chết); vợ: Già Thị M1, sinh năm 1993 và 02 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 11/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 05/2016/HSST, chấp hành xong ngày 11/9/2016, đã được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/8/2021 đến nay. Có mặt.

2. Vũ Mí N2 (tên gọi khác: Không có); sinh năm 1977, tại: huyện M, tỉnh H; nơi cư trú: thôn N, xã N1, huyện M1, tỉnh H1; dân tộc: Hmông; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: làm nương; con ông: Vũ Mí S1, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Vũ Thị L, sinh năm 1957; vợ: Vũ Thị M2, sinh năm 1973 và 06 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/8/2021 đến nay. Có mặt.

Bị hại: ông Hoàng Dấu T, sinh năm 1959, địa chỉ: thôn N2, xã N2, huyện M, tỉnh H. có mặt.

Người làm chứng: Vàng Văn C, có mặt; Lò Thị T1, vắng mặt.

Người phiên dịch tiếng Hmông: Vừ Mí S2, sinh năm 1967; địa chỉ: tổ 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 11/7/2021, bị cáo Vừ Mí C điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại WAVE ALPHA, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 23B1 - 469.58 của mình từ nhà đi đến nhà bị cáo Vừ Mí N2 với mục đích là rủ N2 cùng nhau đi theo tuyến đường quốc lộ 4C để xem có ai thuê bốc vác củi thì hai người làm. Nghe C nói vậy, N2 đồng ý, do sợ khi tìm được việc làm trời tối nên C và N2 mỗi người mang theo 01 đèn pin, loại đèn đeo trên đầu rồi C điều khiển xe chở N2 xuất phát từ nhà N2 đi xuống đường ô tô, sau đó đi theo tuyến đường quốc lộ 4C rồi rẽ vào xã Tát Ngà, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang để tìm việc làm nhưng trên đường đi không thấy ai thuê. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi C chở N2 đi đến khu vực thuộc thôn Nậm Ban, xã Nậm Ban, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang thì C nhìn thấy một gia đình có nuôi nhiều gà. Do không tìm kiếm được việc làm thuê nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp gà của gia đình này, C liền rủ N2 cùng trộm cắp, C nói với N2: *“Tỷ nữa chú cháu mình sẽ lấy trộm gà của gia đình này về để bán lấy tiền chia nhau”*, nghe C nói vậy, N2 đồng ý (*chủ hộ nhà có nuôi nhiều gà đó là Hoàng Dấu T*). Sau đó, C bảo với N2 cùng nhau mang xe đi giấu ở khe nước cách nhà ông T khoảng 500 mét về phía Đông, rồi C và N2 ngồi ở đó đợi đến khi trời tối, mọi người đi ngủ sẽ quay lại nhà ông T để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 00 giờ ngày 12/7/2021, khi trời đã khuya và nghĩ gia đình nhà ông T đã đi ngủ nên C và N2 đi bộ từ chỗ giấu xe đi đến nhà ông T, trên đường đi, C nhặt được 01 chiếc bao tải dừa màu cam cầm theo. Đến nơi, thấy gia đình ông T đã tắt điện đi ngủ hết, xung quanh không có người, C và N2 liền tiến về phía chuồng gia súc của gia đình ông T. Khi gần đến nơi, C đưa chiếc bao tải màu cam mà trước đó C đã nhặt trên đường đi cho N2 cầm và đứng ở ngoài, còn C một mình đi vào trong chuồng gia súc dùng đèn pin đeo ở trên đầu soi thì thấy có nhiều gà đang ngủ ở trên thanh xà của chuồng gia súc, C tiến lại gần rồi dùng tay phải cầm vào 02 chân con gà, tay trái cầm bóp vào phần cổ để cho gà khỏi kêu rồi lần lượt bắt, mang từng con gà ra ngoài đưa cho N2 để N2 cho vào bao tải màu cam. Khi N2 cho 06 con gà do C trộm cắp được đưa ra vào trong bao tải thì thấy đầy nên N2 liền đi vào trong gầm nhà sàn của ông T lấy 01 bao tải dừa màu trắng quay lại để đựng tiếp 04 con gà do C trộm cắp được mang ra để N2 cho vào bao tải đó. Khi C lấy trộm được con gà thứ 10 ra đến chỗ N2 thì hai người nhìn thấy trong nhà ông T có ánh đèn điện, sợ bị gia đình ông T phát hiện, C và N2 mỗi người cầm 01 bao tải đựng gà vừa trộm cắp được chạy về vị trí cất giấu xe trước đó ở khe nước. Tại đây, C và N2 ngồi đợi đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 12/7/2021 thấy không có ai truy đuổi nên C đã cho bao tải đựng 04 con gà vào giá để hàng phía trước xe và điều khiển xe chở N2 ngồi phía sau xe cầm theo bao tải đựng 06 con gà để đi về nhà. Trên đường đi về đến thôn Bản Ruộc, xã Nậm Ban, huyện Mèo Vạc thì bị ông Vàng Văn C đứng ở đường chặn và yêu cầu dừng xe

để kiểm tra. Do biết vụ việc bị bại lộ và sợ bị bắt nên khi C phanh xe dừng lại thì C và N2 liền xuống xe bỏ chạy vào trong rừng để lại chiếc xe máy, chìa khóa xe và 02 bao tải đựng 10 con gà vừa trộm cắp được ở trên đường.

Đối với gia đình ông Hoàng Dấu T: Khoảng 00 giờ ngày 12/7/2021 con dâu ông là Lò Thị T1 đang ngủ thì nghe thấy tiếng động ở khu vực chuồng gia súc nên đã dậy bật điện và đi xuống khu vực chuồng gia súc dùng đèn pin soi để kiểm tra thì phát hiện bị mất số gà ngủ trên các thanh xà của chuồng gia súc như mọi khi nên chị T1 quay vào nhà và nói cho ông T biết việc bị mất trộm gà. Thấy vậy, ông T dậy đi xuống khu vực chuồng gia súc dùng đèn pin soi để kiểm tra thì thấy một số gà của gia đình đã bị mất trộm, ông T quay vào nhà sử dụng điện thoại gọi cho ông Vàng Văn C (*là anh em đồng hao*) nói cho ông C biết việc gia đình đã bị kẻ gian vào lấy trộm gà và nhờ ông C dậy để quan sát nếu có xe máy hay người lạ đi qua thì kiểm tra giúp. Sau khi ông C nghe điện thoại của ông T xong liền dậy đi ra đường đứng đợi được một lúc thì thấy có người đang điều khiển xe máy đi về phía mình, do nghi ngờ, ông C liền ra hiệu yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra nhưng khi dừng xe lại thì người điều khiển xe máy và người ngồi sau xe đã bỏ chạy, để lại chiếc xe máy trên đường, lúc này ông C không truy đuổi mà tiến lại gần nơi để xe máy thì phát hiện: Ngoài chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE ALPHA, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23B1 - 469.58 ra, còn có 02 bao tải, 01 đôi dép tổ ong màu trắng để ở gần chiếc xe máy, ông C kiểm tra thì thấy bên trong 02 chiếc bao tải có đựng gà, lúc này khoảng 02 giờ ngày 12/7/2021. Thấy vậy, ông C liền gọi điện thoại báo cho ông T, đồng thời gọi điện thoại báo cho Công an xã Nậm Ban, huyện Mèo Vạc biết vụ việc trên.

Khi nhận được điện thoại của ông Vàng Văn C, Công an xã Nậm Ban và ông Hoàng Dấu T đã đến hiện trường. Tại đây, qua kiểm tra ông T đã xác nhận: Toàn bộ 10 con gà đựng trong 02 bao tải là gà của gia đình ông T, đồng thời Công an xã Nậm Ban đã tiến hành lập biên bản tiếp nhận tố giác, biên bản sự việc và tạm giữ toàn bộ số tang vật do các đối tượng bỏ lại để phục vụ cho việc giải quyết.

****Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:***

- Đồ vật, tài liệu thu giữ tại hiện trường:

+ 10 (*mười*) con gà, trong đó: 04 con gà trống thiên (*đã bị chết*); 04 con gà trống thiên, 01 con gà mái và 01 con gà trống (*còn sống*).

+ 01 (*một*) bao tải dứa, màu trắng kích thước (93 x 57)cm, hai bên ngoài vỏ bao có nhiều dòng chữ màu đen đỏ.

+ 01 (*một*) bao tải dứa, màu cam kích thước (90 x 50)cm, tại mép bao tải có buộc 01 dây vải hoa văn nhiều màu sắc, dài 70cm.

+ 01 (*một*) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE ALPHA, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23B1 - 469.58, số khung: RLHJA390HY760069, số máy: JA39E0740042, kèm theo 01 (*một*) chìa khóa của xe.

+ 01 (*một*) tờ Hợp đồng bán xe máy; họ và tên khách hàng: Vũ Mí C, địa chỉ: N, N1, M, H, lập ngày 11/10/1018.

+ 01 (một) Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 39/GCN-HN.HCN. Tên hộ: Vừ Mí C, do UBND xã N1, huyện M, tỉnh H cấp ngày 01/01/2018.

+ 01 (một) đôi dép nhựa, loại dép tổ ong, màu trắng, bám nhiều bùn đất.

- Đồ vật, tài liệu do Vừ Mí C giao nộp: 01 (một) đèn pin đội đầu, đã qua sử dụng, loại 100W có dây đeo, chụp đèn dài 04 cm, mặt đèn có vòng tròn bằng kim loại màu trắng bạc đường kính 05 cm, thân đèn có màu đen dài 7,4 cm, rộng 1,5 cm, có các chữ số CT - 4603B và nhiều chữ nước ngoài.

- Đồ vật, tài liệu do Vừ Mí N2 giao nộp: 01 (một) đèn pin đội đầu, đã qua sử dụng, loại 50W không có dây đeo, chụp đèn dài 04 cm, mặt đèn có vòng tròn bằng kim loại màu trắng bạc đường kính 05 cm, thân đèn có màu đen dài 7,4 cm, rộng 1,5 cm, có các chữ số CT - 4603B và nhiều chữ nước ngoài.

Tiến hành cân tịnh khối lượng: 04 con gà trống thiên (đã chết) có khối lượng là: 7,6 kg; 06 con gà (gồm 04 con gà trống thiên, 01 con gà trống và 01 con gà mái còn sống) có tổng khối lượng là 12,4 kg. Tổng khối lượng 10 con gà là **20 kg** (việc cân tịnh khối lượng được lập biên bản và chụp ảnh).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 13/2021/KL-HĐĐGTTHS, ngày 24/8/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mèo Vạc kết luận: tổng giá trị tài sản được xác định là **3.780.000** đồng (Ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

*** Việc xử lý vật chứng, đồ vật, tài liệu:**

- Quá trình kiểm tra, xác minh tố giác về tội phạm, xét thấy 01 (một) tờ Hợp đồng bán xe máy và 01 (một) Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 39/GCN-HN.HCN thu giữ tại hiện trường không phải là vật chứng của vụ án, ngày 16/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã trả lại cho Vừ Mí C.

- Trong quá trình điều tra: Sau khi phân loại, cân tịnh khối lượng tổng số gà thu giữ được (gồm 04 con gà bị chết và 06 con gà còn sống), Công an xã Nậm Ban đã lập biên bản tạm giao số gà trên cho gia đình ông Hoàng Dấu T.

- Xét thấy việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 30/7/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 17/QĐ - CSĐT bằng hình thức trả lại 06 con gà còn sống cho gia đình ông Hoàng Dấu T.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi vụ việc xảy ra và trong quá trình điều tra, các bị cáo Vừ Mí C, Vừ Mí N2 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại Hoàng Dấu T số tiền 3.000.000đ, trong đó 2.000.000đ là tiền bồi thường số gà bị chết và 1.000.000đ là tiền công đi lại. Ngày 26/8/2021 bị hại có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Vừ Mí C, Vừ Mí N2 đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSMV ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Vừ Mí C, Vừ Mí N2 về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố: các bị cáo Vũ Mí C, Vũ Mí N2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*), xử phạt bị cáo Vũ Mí C phải chấp hành mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*), xử phạt bị cáo Vũ Mí N2 mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Trả lại cho bị cáo Vũ Mí C: 01 (*một*) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE ALPHA, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23B1 - 469.58, số khung: RLHJA390HY760069, số máy: JA39E0740042, kèm theo 01 (*một*) chìa khóa của xe, là tài sản chung của vợ chồng bị cáo C.

+ Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng gồm: 02 (*hai*) chiếc bao tải dừa (*01 chiếc màu trắng, 01 chiếc màu cam*) đã qua sử dụng; 01 (*một*) đôi dép nhựa, loại dép tổ ong, màu trắng; 02 (*hai*) đèn pin đội đầu (*01 đèn pin đội đầu loại 50W, không có dây đeo và 01 đèn pin đội đầu loại 100W có dây đeo*) đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đề cập xử lý.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Mí C, Vũ Mí N2 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, xin giảm nhẹ cho các bị cáo.

Lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Nói lời sau cùng: các bị cáo đã sai, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Vũ Mí C, Vũ Mí N2 tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản xác định khối lượng tài sản bị mất trộm, biên bản cân tịnh khối lượng tài sản bị mất trộm, kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS, ngày 24/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Mèo Vạc, biên bản xác định hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 12/7/2021, tại thôn Nậm Ban, xã Nậm Ban, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, lợi dụng lúc đêm khuya, người dân đã đi ngủ, các bị cáo Vũ Mí C, Vũ Mí N2 đã lẻn lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 10 con gà có tổng trọng lượng 20kg của gia đình ông Hoàng Dầu T. Tổng trị giá tài sản mà các bị cáo Vũ Mí C, Vũ Mí N2 trộm cắp là 3.780.000 đồng (Ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Vũ Mí C, Vũ Mí N2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt của các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015, có khung hình phạt bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo Vũ Mí C, Vũ Mí N2 về “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình trước pháp luật. Cần xét xử các bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo, để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cũng như để phòng ngừa chung.

[5] Vụ án có đồng phạm giản đơn, không có sự thống nhất, bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người. Bị cáo Vũ Mí C là người khởi xướng việc trộm cắp, do vậy phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Vũ Mí N2.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Vũ Mí C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*), được hưởng tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*người phạm tội là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo*). Bị cáo Vũ Mí N2 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*), được hưởng tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*người phạm tội là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo*).

[7] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về nhân thân: Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chỉ vì muốn có tiền chi tiêu cho mục đích cá nhân một cách nhanh chóng, không phải mất nhiều công sức nên các bị cáo đã lợi dụng vào sự sơ hở của chủ tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo Vừ Mí C là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, HĐXX áp dụng điều 38 BLHS, cách ly bị cáo Vừ Mí C ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Bị cáo Vừ Mí N2 có nơi cư trú rõ ràng, tội phạm bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[10] Căn cứ điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định bắt, tạm giam bị cáo Vừ Mí C để đảm bảo cho việc thi hành án.

[10] Đối với vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Việc bồi thường thiệt hại đã thực hiện xong, bị hại không đề nghị gì thêm nên không xem xét.

[12] Về án phí: Xét thấy các bị cáo Vừ Mí C, Vừ Mí N2 là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Vừ Mí C, Vừ Mí N2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; 17; 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Vừ Mí C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án (ngày 08/12/2021).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định bắt, tạm giam bị cáo Vừ Mí C với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; 17; 36; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Vừ Mí N2 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N1 được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Vũ Mí N2 cho UBND xã N1, huyện M, tỉnh H giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N1, huyện M giám sát, giáo dục bị cáo.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. *Về Vật chứng*: căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Vũ Mí C: 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE ALPHA, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23B1 - 469.58, số khung: RLHJA390HY760069, số máy: JA39E0740042 (kèm theo 01 chìa khóa của xe), là tài sản chung của vợ chồng bị cáo C.

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

+ 01 (một) chiếc bao tải dừa màu trắng, kích thước (93 x 57) cm, hai bên ngoài vỏ bao có nhiều dòng chữ màu đen đỏ;

+ 01 (một) chiếc bao tải dừa màu cam, kích thước (90 x 50) cm, tại mép bao tải có buộc 01 dây vải hoa văn nhiều màu sắc, dài 70 cm;

+ 01 (một) đôi dép nhựa, loại dép tổ ong, màu trắng, bám nhiều bùn, đất;

+ 01 (một) đèn pin đội đầu, loại 50W, không có dây đeo, chụp đèn dài 04cm, mặt đèn có vòng tròn bằng kim loại màu trắng bạc, có đường kính 05cm, thân đèn màu đen dài 7,4 cm, rộng 1,5 cm có các chữ số CT-4603B và nhiều chữ nước ngoài;

+ 01 (một) đèn pin đội đầu, loại 100W, có dây đeo, chụp đèn dài 04cm, mặt đèn có vòng tròn bằng kim loại màu trắng bạc, có đường kính 05cm, thân đèn màu đen dài 7,4 cm, rộng 1,5 cm có các chữ số CT-4603B và nhiều chữ nước ngoài.

(Tình trạng chi tiết của vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/10/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc).

4. *Trách nhiệm dân sự*: Việc bồi thường thiệt hại đã thực hiện xong, HĐXX không xem xét.

5. *Về án phí*: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

6. *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Yên

